

TÒA ÁN NHÂN DÂN

QUẬN HOÀNG MAI

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 64/2022/HSST

Ngày: 29/3/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Anh T

Ông Nguyễn Việt A

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thanh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương T - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/HSST ngày 24 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/HSST-QĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Đình T, sinh năm 1986, tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 146, phố Nguyễn Lương B, phường Nam Đ, quận Đ, Hà Nội; Chỗ ở: Số 149/180, phố Nguyễn Lương B, phường Quang T, quận Đ, Hà Nội Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình K và bà Nguyễn Chiến T; Có 02 con sinh năm 2007 và năm 2009; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 293/2013/HSST ngày 20/12/2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án hình sự phúc thẩm số 271/2014/HSPT ngày 15/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng 12 ngày tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, trả tự do tại phiên tòa; Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2016/HSST ngày 15/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (Tài sản chiếm đoạt trị giá dưới 2.000.000 đồng), chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/6/2016; Bản án hình sự sơ thẩm số 439/2016/HSST ngày 08/12/2016 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (Tài sản chiếm đoạt trị giá dưới 2.000.000 đồng), chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2017; Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù, về tội

“Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 02/7/2018; Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HSST ngày 05/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2021;

Bắt tạm giam từ ngày 06/11/2021; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2-Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Hồng N sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 170A/663, phố Trương Đ, phường Thịnh L, quận H, Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/11/2021, Phạm Đình T gặp đối tượng bạn xã hội tên B (Hiện chưa xác định được nhân thân) tại khu vực bãi rác Thành Công và rủ nhau đi trộm cắp tài sản. T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Blade, đeo biển kiểm soát 89E1-723.44 của B chở B đi vòng qua các khu vực để tìm tài sản sơ hở. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến số nhà 170/663, phố Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, T và B nhìn thấy trước cửa nhà có dựng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 29H2-076.75 T đứng lại cách khoảng 30m để canh giới, còn B tiến lại gần chiếc xe máy kiểm tra thấy xe không khóa cổ. B ngồi lên xe để mở khóa điện thì bị chị Nguyễn Thị Hồng N nhìn thấy và hô hoán mọi người đuổi bắt. B bỏ chạy, rồi nhảy lên xe máy T đang đợi sẵn. T điều khiển xe máy chở B bỏ chạy đến khu vực trước cổng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Thịnh Liệt thì bị đỗ xe. B vùng dậy chạy thoát, còn T bị mọi người giữ lại và công an phường Thịnh Liệt lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa T về trụ sở để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 xe máy kiểu dáng nhãn hiệu Hon-da Wave màu trắng biển kiểm soát 29H2-076.75, số khung 178799, số máy 1036508; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 89E1-723.44, số khung RLHJA3658GY029120, số máy JA36E-0504865; 01 chiếc áo khoác màu ghi có mũ trùm đầu, phần dây khóa màu đen, trên áo có dính nhiều vết dịch màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 USB thu giữ của anh Nguyễn Công D lưu giữ hình ảnh 02 đối tượng đi xe máy trộm cắp tài sản bỏ chạy.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 29H2-076.75, số khung 778799, số máy 1036508, tài sản đã qua sử dụng trị giá 15.000.000 (mười lăm triệu đồng).

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại người bị hại Nguyễn Thị Hồng N chiếc xe máy nêu trên. Sau khi nhận lại tài sản, chị N không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố Phạm Đình T về tội “Trộm

cấp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Phạm Đình T từ 32 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên không giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát mang số hiệu 89E1-723.44 và 01 chiếc áo khoác màu ghi có mũ trùm đầu, phần dây khóa màu đen, trên áo có dính nhiều vết dịch màu đỏ thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Phạm Đình T không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh: Lời khai của bị cáo Phạm Đình T tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ của bị cáo, hình ảnh camera giám sát thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 06/11/2021, tại trước số nhà 170/663, phố Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Phạm Đình T đã có hành vi cảnh giới để đối tượng tên B (hiện chưa xác minh được nhân thân) lén lút mở khóa điện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 29H2-076.75, trị giá

15.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hồng N. Khi đối tượng B ngồi lên xe máy của chị N và đang mở khóa điện thì bị chị N phát hiện. Quá trình Phạm Đình T chở đối tượng B bỏ chạy, Phạm Đình T bị một số người dân đuổi kịp bắt quả tang còn đối tượng B bỏ chạy thoát. Hành vi của bị cáo Phạm Đình T đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo Phạm Đình T có 03 tiền án chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo Phạm Đình T thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đề nghị truy tố xét xử bị cáo Phạm Đình T theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Phạm Đình T tham gia với vai trò giúp sức cảnh giới để đối tượng tên B (chưa rõ nhân thân lai lịch) trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Phạm Đình T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nhân thân rất xấu, không có ý thức tuân thủ pháp luật, được cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa đổi, ra tù được một thời gian ngắn đã lại tiếp tục phạm tội nên cần xử lý nghiêm khắc.

[5]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Khi lượng hình xét bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

[8]. Xử lý vật chứng: Chiếc biển kiểm soát 89E1- 723.44 gắn trên xe máy Honda Blade, kết quả xác minh biển kiểm soát trên được đăng ký cho chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave số máy JA39E1618261, số khung RLHJA3914LY279974. Người đứng tên đăng ký sở hữu là anh Đào Ngọc Cn sinh năm 1984, trú tại xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Anh C mua mới chiếc xe máy trên vào khoảng tháng 9/2020 và đứng tên đăng ký. Sử dụng một thời gian anh C bán xe cho người không quen biết qua mạng Internet nhưng không nhớ tên, địa chỉ và số điện thoại của người mua. Chiếc

biển kiểm soát mang số hiệu 89E1-723.44 hiện không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc áo khoác màu ghi có mũ trùm đầu, phần dây khóa màu đen, trên áo có dính nhiều vết dịch màu đỏ (đã qua sử dụng) bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 89E1-723.44, số khung RLHJA3658GY029120, số máy JA36E-0504865 thu giữ của Phạm Đình T, kết quả giám định số khung, số máy nguyên thủy. Qua xác minh, người đứng tên đăng ký sở hữu chiếc xe máy này là anh La Văn T sinh năm 1993, trú tại phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Anh T mua mới xe trên và đứng tên đăng ký biển kiểm soát 12P1-180.38 từ ngày 10/8/2017. Đến khoảng tháng 10/2021, anh T để xe ở công trình xây dựng tại quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội và bị mất nhưng không trình báo đến cơ quan công an. Anh T vẫn còn giữ đăng ký xe trên và tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T, xét là có cơ sở.

- Đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của các đối tượng thu giữ của anh Nguyễn Công D là chứng cứ của vụ án nên tiếp tục lưu trong hồ sơ.

[9]. Các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình bị bắt giữ, Phạm Đình T bị một số vết xây xước chảy máu do ngã xe và bị người dân đánh. Do không xác định được cụ thể người nào đánh. Tại cơ quan điều tra bị cáo Phạm Đình T không yêu cầu giám định thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng tên B cùng tham gia trộm cắp tài sản cùng Phạm Đình T, do chưa làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai đã tách tài liệu có liên quan đến đối tượng để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

1. Xử phạt bị cáo Phạm Đình T 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2021.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát mang số hiệu 89E1-723.44 và 01 chiếc áo khoác màu ghi có mũ trùm đầu, phần dây khóa màu đen, trên áo có dính nhiều vết dịch màu đỏ (đã qua sử dụng).

(*Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho số 126 ngày 18/3/2022*).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Phạm Đình T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị H